

**UBND TỈNH QUẢNG TRỊ
SỞ KẾ HOẠCH VÀ ĐẦU TƯ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: **1017** /SKH-TĐ

Quảng Trị, ngày **25** tháng 7 năm 2017

V/v Đề nghị tham gia góp ý Dự thảo Quy định phân công, phân cấp trong thẩm định, quyết định chủ trương đầu tư và thẩm định, quyết định đầu tư.

Kính gửi:

Thực hiện ý kiến chỉ đạo của UBND tỉnh tại văn bản số 2862/UBND-CN ngày 30/6/2017 về việc giao Sở Kế hoạch và Đầu tư chủ trì, phối hợp Sở Xây dựng và các cơ quan có liên quan khẩn trương hoàn thành Quy định về phân công, phân cấp, ủy quyền trong lập, thẩm định, phê duyệt chủ trương đầu tư, dự án đầu tư trình UBND tỉnh trong tháng 7/2017;

Căn cứ Luật Đầu tư công số 49/2014/QH13 ngày 18/6/2014; Luật Xây dựng số 50/2014/QH13 ngày 18/6/2014; Luật Ngân sách Nhà nước số 83/2015/QH13 ngày 25/6/2015;

Căn cứ các Nghị định của Chính phủ: Số 136/2015/NĐ-CP ngày 31/12/2015 về hướng dẫn thi hành một số Điều của Luật Đầu tư công; Số 59/2015/NĐ-CP ngày 18/6/2015 về quản lý dự án đầu tư xây dựng; Nghị định số 42/2017/NĐ-CP ngày 05/4/2017 về sửa đổi, bổ sung một số điều Nghị định số 59/2015/NĐ-CP ngày 18/6/2015; số 16/2016/NĐ-CP ngày 16/3/2016 về quản lý và sử dụng vốn hỗ trợ phát triển chính thức ODA và vốn vay ưu đãi của nhà tài trợ nước ngoài,

Sở Kế hoạch và Đầu tư đã xây dựng dự thảo Quyết định Quy định phân công, phân cấp trong thẩm định, quyết định chủ trương đầu tư và thẩm định, quyết định đầu tư chương trình, dự án đầu tư công trên địa bàn tỉnh Quảng Trị.

Để hoàn chỉnh trình UBND tỉnh, Sở Kế hoạch và Đầu tư đề nghị Quý Cơ quan tham gia góp ý nội dung của Dự thảo (có Dự thảo Quyết định đính kèm). Văn bản tham gia ý kiến gửi về Sở Kế hoạch và Đầu tư trước ngày **05/8/2017**.

Trân trọng cảm ơn sự hợp tác của Quý cơ quan./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- UBND tỉnh (b/cáo);
- Ban Giám đốc Sở (b/cáo);
- Các phòng nghiệp vụ Sở (tham gia);
- Lưu: VT, TĐ.



Trần Đức Tâm

QUYẾT ĐỊNH

Ban hành Quy định phân công, phân cấp trong thẩm định, quyết định chủ trương đầu tư và thẩm định, quyết định đầu tư chương trình, dự án đầu tư công trên địa bàn tỉnh Quảng Trị

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG TRỊ

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 77/2015/QH13 ngày 19/6/2015;

Căn cứ Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 80/2015/QH13 ngày 22/6/2015;

Căn cứ Luật Đầu tư công số 49/2014/QH13 ngày 18/6/2014;

Căn cứ Luật Xây dựng số 50/2014/QH13 ngày 18/6/2014;

Căn cứ Luật Ngân sách Nhà nước số 83/2015/QH13 ngày 25/6/2015;

Căn cứ Nghị định số 136/2015/NĐ-CP ngày 31/12/2015 của Chính phủ về hướng dẫn thi hành một số Điều của Luật Đầu tư công;

Căn cứ Nghị định số 59/2015/NĐ-CP ngày 18/6/2015 của Chính phủ về quản lý dự án đầu tư xây dựng; Nghị định số 42/2017/NĐ-CP ngày 05/4/2017 về sửa đổi, bổ sung một số điều Nghị định số 59/2015/NĐ-CP ngày 18/6/2015;

Căn cứ Nghị định số 16/2016/NĐ-CP ngày 16/3/2016 của Chính phủ về quản lý và sử dụng vốn hỗ trợ phát triển chính thức ODA và vốn vay ưu đãi của nhà tài trợ nước ngoài;

Căn cứ Nghị quyết số 21/2014/NQ-HĐND ngày 10/12/2014 của Hội đồng nhân dân tỉnh về chương trình, dự án đầu tư công thuộc thẩm quyền quyết định chủ trương đầu tư của HĐND tỉnh; quy định tiêu chí dự án trọng điểm nhóm C;

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Kế hoạch và Đầu tư, Giám đốc Sở Xây dựng và Chánh Văn phòng UBND tỉnh,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy định phân công, phân cấp trong thẩm định, quyết định chủ trương đầu tư và thẩm định, quyết định đầu tư chương trình, dự án đầu tư công trên địa bàn tỉnh Quảng Trị.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực sau 10 ngày kể từ ngày ký và thay thế Quyết định số 02/2014/QĐ-UBND ngày 07/01/2014 về phân cấp, ủy quyền quyết định đầu tư và phân công nhiệm vụ trong quản lý đầu tư các dự án sử dụng nguồn vốn ngân sách do địa phương quản lý trên địa bàn tỉnh.

Chánh văn phòng UBND tỉnh, Thủ trưởng các Sở, Ban, Ngành, Đoàn thể cấp tỉnh; Chủ tịch HĐND, UBND các huyện, thành phố, thị xã và các Chủ đầu tư, các tổ chức, cá nhân liên quan chịu trách nhiệm thi hành quyết định này./.

Nơi Nhận:

- Các Bộ: KH&ĐT, XD;
- Cục KTVBQPPL-Bộ Tư Pháp (b/c);
- TT Tỉnh ủy (b/c);
- TT HĐND tỉnh (b/c);
- Đoàn ĐBQH tỉnh
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Như Điều 2;
- Sở Tư pháp, Công báo tỉnh;
- Lưu VT, CN.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Nguyễn Đức Chính

QUY ĐỊNH

**Phân công, phân cấp trong thẩm định, quyết định chủ trương đầu tư
và thẩm định, quyết định đầu tư chương trình, dự án đầu tư công
trên địa bàn tỉnh Quảng Trị**

*(Ban hành kèm theo Quyết định số: /2017/QĐ-UBND
ngày / /2017 của UBND tỉnh Quảng Trị)*

Chương I

QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

1. Văn bản này quy định các nội dung về phân công, phân cấp, ủy quyền cho các tổ chức, cá nhân liên quan trong công tác thẩm định, quyết định chủ trương đầu tư và thẩm định, quyết định đầu tư chương trình, dự án đầu tư công trên địa bàn tỉnh Quảng Trị.

2. Đối với các dự án đầu tư sử dụng vốn hỗ trợ phát triển chính thức (ODA), vốn vay ưu đãi của nhà tài trợ nước ngoài: nếu điều ước Quốc tế mà nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam là thành viên hoặc quy định của Nhà tài trợ khác với Quy định này thì áp dụng quy định của điều ước Quốc tế đó hoặc quy định của Nhà tài trợ.

3. Các dự án thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia có quy định khác với Quy định này thì áp dụng quy định của Chương trình mục tiêu quốc gia đó.

4. Các chương trình, dự án đầu tư công do các cơ quan trung ương đầu tư trên địa bàn tỉnh thực hiện theo quy định của Chính phủ và các Bộ, ngành liên quan.

5. Các chương trình, dự án đầu tư công thuộc thẩm quyền quyết định chủ trương đầu tư của HĐND tỉnh thực hiện theo các quy định tại Nghị quyết số 21/2014/NQ-HĐND ngày 10/12/2014 của HĐND tỉnh.

6. Những nội dung không nêu trong Quy định này được thực hiện theo quy định của pháp luật có liên quan.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

Ủy ban nhân dân tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh; Thủ trưởng các Sở, Ban, Ngành cấp tỉnh; HĐND, UBND, Chủ tịch UBND các huyện, thị xã, thành phố (sau đây gọi chung là cấp huyện), Chủ tịch HĐND, Chủ tịch UBND các xã, phường, thị trấn (sau đây gọi chung là cấp xã) và các tổ chức, cá nhân có liên quan đến công tác thẩm định, quyết định chủ trương đầu tư và thẩm định, quyết định đầu tư các chương trình, dự án đầu tư công trên địa bàn tỉnh Quảng Trị.

Điều 3. Nguyên tắc quản lý và phân công, phân cấp

1. Các chương trình, dự án đầu tư công phải được quản lý và tổ chức thực hiện một cách chặt chẽ, đúng trình tự, thủ tục quy định, đúng quy hoạch được duyệt, mang lại hiệu quả kinh tế - xã hội và bảo vệ môi trường.

2. Tất cả các tổ chức, cá nhân có liên quan đến phân công, phân cấp, ủy quyền trách nhiệm theo Quy định này phải đảm bảo các nguyên tắc, điều kiện theo quy định của pháp luật và chịu trách nhiệm về kết quả do mình thực hiện.

Chương II

TRÁCH NHIỆM, QUYỀN HẠN TRONG THẨM ĐỊNH, QUYẾT ĐỊNH ĐỐI VỚI CHƯƠNG TRÌNH, DỰ ÁN CẤP TỈNH QUẢN LÝ

Điều 4. Ủy ban nhân dân tỉnh

1. Thống nhất quản lý nhà nước về lập, thẩm định, quyết định chủ trương đầu tư, quyết định đầu tư chương trình, dự án đầu tư công trên địa bàn tỉnh.

2. Trình Thủ tướng Chính phủ quyết định chủ trương đầu tư Báo cáo nghiên cứu tiền khả thi (dự án nhóm A), Báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư các chương trình, dự án thuộc thẩm quyền của Thủ tướng Chính phủ.

3. Trình HĐND tỉnh quyết định chủ trương đầu tư các chương trình, dự án đầu tư công thuộc nhóm B và dự án trọng điểm nhóm C.

4. Trình Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Bộ Tài chính thẩm định nguồn vốn và khả năng cân đối vốn đối với các Chương trình, dự án sử dụng vốn ngân sách trung ương hỗ trợ, vốn Chương trình mục tiêu quốc gia, vốn công trái quốc gia, vốn trái phiếu Chính phủ, vốn ODA và vốn vay ưu đãi của nhà tài trợ nước ngoài.

5. Quyết định chủ trương đầu tư các chương trình, dự án đầu tư công do tỉnh quản lý thuộc nhóm C (trừ dự án trọng điểm nhóm C);

6. Thực hiện các nhiệm vụ khác theo quy định của pháp luật.

Điều 5. Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh

1. Trình HĐND tỉnh cho ý kiến về Báo cáo nghiên cứu tiền khả thi (dự án nhóm A), Báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư các chương trình, dự án trước khi UBND tỉnh trình Thủ tướng Chính phủ quyết định chủ trương đầu tư.

2. Quyết định đầu tư các chương trình, dự án đầu tư công do tỉnh quản lý.

3. Quyết định thành lập Hội đồng thẩm định Báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư dự án do tỉnh quản lý.

4. Ủy quyền Giám đốc các Sở, Chủ tịch UBND cấp huyện quyết định đầu tư các dự án đầu tư thuộc thẩm quyền của mình.

Điều 6. Sở Kế hoạch và Đầu tư

1. Tham mưu cho UBND tỉnh thống nhất quản lý nhà nước về thẩm định, quyết định chủ trương đầu tư, quyết định đầu tư chương trình, dự án đầu tư công.

2. Làm thường trực Hội đồng thẩm định các Báo cáo nghiên cứu tiền khả thi (đối với dự án nhóm A), Báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư (đối với chương trình dự án nhóm B và trọng điểm nhóm C) do cấp tỉnh quản lý; chủ trì thẩm định chủ trương đầu tư các dự án nhóm C còn lại do cấp tỉnh quản lý.

3. Chủ trì, phối hợp với Sở Tài chính thẩm định nguồn vốn và khả năng cân đối vốn chương trình, dự án tỉnh quản lý.

a) Chương trình, dự án sử dụng vốn ngân sách trung ương hỗ trợ, vốn Chương trình mục tiêu quốc gia, vốn công trái quốc gia, vốn trái phiếu Chính phủ, vốn ODA và vốn vay ưu đãi của nhà tài trợ nước ngoài trước khi tổng hợp báo cáo UBND tỉnh gửi Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Bộ Tài chính thẩm định theo quy định;

b) Chương trình, dự án sử dụng vốn cân đối ngân sách tỉnh, vốn từ nguồn thu để lại cho đầu tư nhưng chưa đưa vào cân đối ngân sách tỉnh, các khoản vay khác của ngân sách tỉnh để đầu tư;

c) Chương trình, dự án đầu tư do cấp huyện, cấp xã quyết định chủ trương đầu tư được hỗ trợ từ vốn ngân sách cấp tỉnh.

4. Đối với các dự án đầu tư công không có cấu phần xây dựng do cấp tỉnh quản lý: Chủ trì tổ chức thẩm định dự án trình Chủ tịch UBND tỉnh phê duyệt.

5. Đối với các dự án đầu tư có cấu phần xây dựng: Tham gia thẩm định các nội dung bao gồm: Việc tuân thủ các nội dung theo quyết định chủ trương đầu tư, việc đảm bảo tính hiệu quả và kế hoạch phân bổ vốn đầu tư công làm cơ sở

để các cơ quan chuyên môn về xây dựng cấp tỉnh thẩm định dự án trước khi trình Chủ tịch UBND tỉnh phê duyệt.

6. Giám đốc Sở Kế hoạch và Đầu tư được Chủ tịch UBND tỉnh ủy quyền quyết định phê duyệt đầu tư các dự án không có cấu phần xây dựng do tỉnh quản lý có tổng mức đầu tư dưới 3 tỷ đồng sau khi được UBND tỉnh phê duyệt chủ trương đầu tư.

Điều 7. Sở Xây dựng

1. Chủ trì tham mưu giúp UBND tỉnh thống nhất quản lý nhà nước về lập, thẩm định, quyết định đầu tư các dự án đầu tư xây dựng công trình.

2. Tham gia Hội đồng thẩm định chủ trương đầu tư của tỉnh theo Quyết định của UBND tỉnh; Phối hợp với Sở Kế hoạch và Đầu tư trong việc thẩm định chủ trương đầu tư, thẩm định các chương trình, dự án do Sở Kế hoạch và Đầu tư chủ trì.

3. Chủ trì tổ chức thẩm định trình UBND tỉnh phê duyệt các dự án đầu tư xây dựng nhóm B trở xuống do tỉnh quản lý đối với công trình dân dụng, công nghiệp, vật liệu xây dựng, hạ tầng kỹ thuật và công trình giao thông trong đô thị (trừ công trình đường sắt đô thị, cầu vượt sông, quốc lộ qua đô thị) và các dự án khác do Chủ tịch UBND tỉnh giao.

4. Tham gia ý kiến và chịu trách nhiệm về ý kiến đóng góp của mình đối với lĩnh vực quản lý chuyên ngành thuộc các dự án đầu tư khi được cơ quan đầu mối thẩm định dự án (các dự án thuộc chuyên ngành khác) lấy ý kiến.

5. Giám đốc Sở Xây dựng được Chủ tịch UBND tỉnh ủy quyền quyết định đầu tư các dự án có cấu phần xây dựng thuộc lĩnh vực phụ trách do tỉnh quản lý có tổng mức đầu tư dưới 3 tỷ đồng sau khi được UBND tỉnh phê duyệt chủ trương đầu tư.

Điều 8. Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn

1. Chủ trì tham mưu giúp UBND tỉnh thực hiện chức năng quản lý nhà nước về lập, thẩm định, quyết định đầu tư các dự án đầu tư xây dựng công trình thuộc lĩnh vực nông nghiệp và phát triển nông thôn.

2. Tham gia Hội đồng thẩm định chủ trương đầu tư của tỉnh theo Quyết định của UBND tỉnh; Phối hợp với Sở Kế hoạch và Đầu tư trong việc thẩm định chủ trương đầu tư, thẩm định các chương trình, dự án do Sở Kế hoạch và Đầu tư chủ trì.

3. Chủ trì tổ chức thẩm định trình UBND tỉnh phê duyệt các dự án đầu tư xây dựng nhóm B trở xuống do tỉnh quản lý đối với công trình nông nghiệp và

phát triển nông thôn và công trình đường lâm nghiệp phục vụ sản xuất lâm nghiệp và các dự án khác do Chủ tịch UBND tỉnh giao.

4. Tham gia ý kiến và chịu trách nhiệm về ý kiến đóng góp của mình đối với lĩnh vực quản lý chuyên ngành thuộc các dự án đầu tư khi được cơ quan đầu mối thẩm định dự án (các dự án thuộc chuyên ngành khác) lấy ý kiến.

5. Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn được Chủ tịch UBND tỉnh ủy quyền quyết định đầu tư các dự án cấp tỉnh quản lý có cấu phần xây dựng thuộc lĩnh vực phụ trách có tổng mức đầu tư dưới 3 tỷ đồng sau khi được UBND tỉnh phê duyệt chủ trương đầu tư.

Điều 9. Sở Giao thông vận tải

1. Chủ trì tham mưu giúp UBND tỉnh thực hiện chức năng quản lý nhà nước về lập, thẩm định, quyết định đầu tư các dự án đầu tư xây dựng công trình thuộc lĩnh vực giao thông vận tải.

2. Tham gia Hội đồng thẩm định chủ trương đầu tư của tỉnh theo Quyết định của UBND tỉnh; Phối hợp với Sở Kế hoạch và Đầu tư trong việc thẩm định chủ trương đầu tư, thẩm định các chương trình, dự án do Sở Kế hoạch và Đầu tư chủ trì.

3. Chủ trì tổ chức thẩm định trình UBND tỉnh phê duyệt các dự án đầu tư xây dựng nhóm B trở xuống do tỉnh quản lý đối với công trình giao thông (trừ dự án do Sở Xây dựng, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn chủ trì thẩm định) và các dự án khác do Chủ tịch UBND tỉnh giao.

4. Tham gia ý kiến và chịu trách nhiệm về ý kiến đóng góp của mình đối với lĩnh vực quản lý chuyên ngành thuộc các dự án đầu tư khi được cơ quan đầu mối thẩm định dự án (các dự án thuộc chuyên ngành khác) lấy ý kiến.

5. Giám đốc Sở Giao thông vận tải được Chủ tịch UBND tỉnh ủy quyền quyết định đầu tư các dự án có cấu phần xây dựng thuộc lĩnh vực phụ trách do tỉnh quản lý có tổng mức đầu tư dưới 3 tỷ đồng sau khi được UBND tỉnh phê duyệt chủ trương đầu tư.

Điều 10. Sở Công thương

1. Chủ trì tham mưu giúp UBND tỉnh thực hiện chức năng quản lý nhà nước về lập, thẩm định, quyết định đầu tư các dự án đầu tư xây dựng công trình hầm mỏ, dầu khí, nhà máy điện, đường dây tải điện, trạm biến áp và các dự án công nghiệp chuyên ngành khác.

2. Tham gia Hội đồng thẩm định chủ trương đầu tư của tỉnh theo Quyết định của UBND tỉnh; Phối hợp với Sở Kế hoạch và Đầu tư trong việc thẩm định

chủ trương đầu tư, thẩm định các chương trình, dự án do Sở Kế hoạch và Đầu tư chủ trì.

3. Chủ trì tổ chức thẩm định trình UBND tỉnh phê duyệt các dự án đầu tư xây dựng nhóm B trở xuống do tỉnh quản lý đối với công trình hầm mỏ, dầu khí, nhà máy điện, đường dây tải điện, trạm biến áp và các dự án công nghiệp chuyên ngành khác và các dự án khác do Chủ tịch UBND tỉnh giao.

4. Tham gia ý kiến và chịu trách nhiệm về ý kiến đóng góp của mình đối với lĩnh vực quản lý chuyên ngành thuộc các dự án đầu tư khi được cơ quan đầu mối thẩm định dự án (các dự án thuộc chuyên ngành khác) lấy ý kiến.

5. Giám đốc Sở Công Thương được Chủ tịch UBND tỉnh ủy quyền quyết định đầu tư các dự án có cấu phần xây dựng thuộc lĩnh vực phụ trách do tỉnh quản lý có tổng mức đầu tư dưới 3 tỷ đồng sau khi được UBND tỉnh phê duyệt chủ trương đầu tư.

Điều 11. Sở Tài chính

1. Chủ trì tham mưu giúp UBND tỉnh thực hiện chức năng quản lý nhà nước về chính sách, chế độ quản lý tài chính trong lập, thẩm định, phê duyệt chủ trương đầu tư, dự án đầu tư công trên địa bàn tỉnh.

2. Tham gia Hội đồng thẩm định chủ trương đầu tư của tỉnh theo Quyết định của UBND tỉnh; Phối hợp với Sở Kế hoạch và Đầu tư trong việc thẩm định chủ trương đầu tư, thẩm định nguồn vốn, thẩm định các chương trình, dự án.

3. Tham gia ý kiến và chịu trách nhiệm về ý kiến đóng góp của mình đối với các nội dung liên quan đến lĩnh vực quản lý tài chính thuộc các dự án đầu tư khi được cơ quan đầu mối thẩm định dự án lấy ý kiến.

Điều 12. Các Sở, Ban, Ngành có liên quan

1. Các chuyên ngành về nội vụ, khoa học công nghệ, thông tin và truyền thông, y tế, giáo dục, tài nguyên và môi trường, văn hóa thể thao và du lịch, lao động thương binh và xã hội, an ninh quốc phòng, phòng cháy và chữa cháy có trách nhiệm xem xét và tham gia ý kiến bằng văn bản về các nội dung trong chủ trương đầu tư, dự án đầu tư có liên quan đến lĩnh vực do mình quản lý khi được cơ quan đầu mối thẩm định yêu cầu. Nếu quá thời gian lấy ý kiến theo đề nghị của cơ quan đầu mối thẩm định mà đơn vị không có văn bản trả lời thì xem như đã thống nhất và chịu trách nhiệm về lĩnh vực có liên quan đến chuyên ngành quản lý của mình.

2. Đối với dự án bao gồm nhiều loại công trình khác nhau thì Sở chủ trì thẩm định TKCS là một trong các Sở nêu trên có chức năng quản lý loại công trình quyết định tính chất, mục tiêu của dự án.

Chương III

THẨM ĐỊNH, QUYẾT ĐỊNH ĐỐI VỚI CHƯƠNG TRÌNH, DỰ ÁN CẤP HUYỆN, CẤP XÃ QUẢN LÝ

Điều 13. Hội đồng nhân dân cấp huyện

Hội đồng nhân dân cấp huyện quyết định chủ trương đầu tư các dự án nhóm B và dự án trọng điểm nhóm C theo quy định tại Điều 2, Nghị quyết số 21/2014/NQ-HĐND ngày 10/12/2014 của HĐND tỉnh đối với các chương trình, dự án sử dụng vốn cân đối ngân sách địa phương cấp huyện, vốn từ nguồn thu để lại cho đầu tư nhưng chưa đưa vào cân đối ngân sách cấp huyện, các khoản vay khác của ngân sách cấp huyện.

Điều 14. Ủy ban nhân dân cấp huyện

1. Thống nhất quản lý nhà nước về lập, thẩm định, quyết định chủ trương đầu tư, quyết định đầu tư chương trình, dự án đầu tư công trên địa bàn huyện.

2. Trình HĐND cấp huyện quyết định chủ trương đầu tư các chương trình, dự án đầu tư công thuộc nhóm B và dự án trọng điểm nhóm C thuộc thẩm quyền quyết định của HĐND cấp huyện.

3. Quyết định chủ trương đầu tư các chương trình, dự án đầu tư công thuộc nhóm C (trừ dự án trọng điểm nhóm C) sử dụng vốn cân đối ngân sách địa phương cấp huyện, vốn từ nguồn thu để lại cho đầu tư nhưng chưa đưa vào cân đối ngân sách cấp huyện, các khoản vay khác của ngân sách cấp huyện.

4. UBND cấp huyện quy định phân công, phân cấp, ủy quyền cho tổ chức, cá nhân cấp xã thẩm định, quyết định chủ trương đầu tư, quyết định đầu tư các dự án sử dụng ngân sách cấp xã và ngân sách cấp huyện hỗ trợ theo quy định của pháp luật.

5. Thực hiện các nhiệm vụ khác theo quy định của pháp luật.

Điều 15. Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện

1. Tổ chức thẩm định nguồn vốn và khả năng cân đối vốn chương trình, dự án do cấp mình quản lý:

a) Chương trình, dự án sử dụng vốn cân đối ngân sách địa phương cấp huyện, vốn từ nguồn thu để lại cho đầu tư nhưng chưa đưa vào cân đối ngân

sách cấp huyện, các khoản vay khác của ngân sách cấp huyện để đầu tư.

b) Trước khi gửi Sở Kế hoạch và Đầu tư tổ chức thẩm định nguồn vốn và khả năng cân đối vốn các dự án sử dụng vốn ngân sách trung ương, vốn công trái quốc gia, vốn trái phiếu Chính phủ, vốn ODA và vốn vay ưu đãi của nhà tài trợ nước ngoài trước, vốn cân đối ngân sách địa phương cấp tỉnh, vốn trái phiếu Chính quyền địa phương cấp tỉnh.

2. Quyết định thành lập Hội đồng thẩm định Báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư dự án do cấp huyện quản lý.

3. Quyết định chủ trương đầu tư các chương trình, dự án đầu tư công thuộc nhóm C (trừ trọng điểm nhóm C) sử dụng vốn cân đối ngân sách cấp huyện, vốn từ nguồn thu để lại cho đầu tư nhưng chưa đưa vào cân đối ngân sách cấp huyện, các khoản vay khác của ngân sách cấp huyện để đầu tư.

4. Quyết định đầu tư các chương trình, dự án đầu tư công sử dụng vốn cân đối ngân sách cấp huyện, vốn từ nguồn thu để lại cho đầu tư nhưng chưa đưa vào cân đối ngân sách địa phương, các khoản vay khác của ngân sách cấp huyện.

5. Được Chủ tịch UBND tỉnh ủy quyền quyết định đầu tư các dự án đầu tư công do huyện quản lý có sử dụng vốn ngân sách trung ương hỗ trợ, ngân sách tỉnh hỗ trợ có tổng mức đầu tư dưới 5 tỷ đồng.

Điều 16. Phòng Tài chính - Kế hoạch cấp huyện

1. Tham mưu cho UBND cấp huyện thống nhất quản lý nhà nước về lập, thẩm định, quyết định chủ trương đầu tư, quyết định đầu tư chương trình, dự án đầu tư công.

2. Làm cơ quan thường trực Hội đồng thẩm định Báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư các chương trình, dự án nhóm B, trong điểm nhóm C do cấp huyện quyết định chủ trương đầu tư; chủ trì thẩm định chủ trương đầu tư các dự án nhóm C còn lại do Chủ tịch UBND cấp huyện quyết định.

3. Tham mưu Chủ tịch UBND cấp huyện thẩm định nguồn vốn và khả năng cân đối vốn chương trình, dự án thuộc khoản 1, Điều 15 Quy định này.

4. Đối với các dự án đầu tư công không có cấu phần xây dựng do cấp huyện quản lý: Chủ trì tổ chức thẩm định dự án trình Chủ tịch UBND cấp huyện phê duyệt.

5. Đối với các dự án đầu tư có cấu phần xây dựng: Tham gia thẩm định các nội dung bao gồm: Việc tuân thủ các nội dung theo quyết định chủ trương đầu tư, việc đảm bảo tính hiệu quả và kế hoạch phân bổ vốn đầu tư công làm cơ sở

để các phòng quản lý xây dựng chuyên ngành cấp huyện thẩm định dự án trước khi trình Chủ tịch UBND cấp huyện phê duyệt.

Điều 17. Phòng Kinh tế - Hạ tầng, phòng Nông nghiệp và phát triển nông thôn, phòng Quản lý đô thị thị xã Quảng Trị và thành phố Đông Hà (sau đây gọi chung là các phòng quản lý xây dựng chuyên ngành cấp huyện)

1. Tham gia Hội đồng thẩm định chủ trương đầu tư cấp huyện theo Quyết định của UBND cấp huyện; Phối hợp với Phòng Tài chính – Kế hoạch trong việc thẩm định chủ trương đầu tư, thẩm định các chương trình, dự án

2. Chủ trì tổ chức thẩm định trình Chủ tịch UBND cấp huyện phê duyệt các dự án đầu tư xây dựng thuộc lĩnh vực phụ trách.

3. Tham gia ý kiến và chịu trách nhiệm về ý kiến đóng góp của mình đối với lĩnh vực quản lý chuyên ngành thuộc các dự án đầu tư khi được cơ quan đầu mối thẩm định dự án (các dự án thuộc chuyên ngành khác) lấy ý kiến.

Chương IV

TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 18. Tổ chức thực hiện

1. Trường hợp dự án sử dụng nguồn vốn đầu tư của nhiều cấp (cấp tỉnh, cấp huyện, cấp xã) thì cấp quyết định chủ trương đầu tư là cấp có nguồn vốn đầu tư chiếm đa số trong tổng mức đầu tư, tổ chức thẩm định nguồn vốn và khả năng cân đối vốn sau khi có ý kiến bằng văn bản của các cấp quản lý nguồn vốn khác.

2. Đối với dự án đầu tư sử dụng nguồn vốn chi thường xuyên (vốn quản lý hành chính, vốn sự nghiệp của các ngành, vốn sự nghiệp kinh tế và vốn sự nghiệp môi trường) do cấp tỉnh quản lý: giao Sở Kế hoạch và Đầu tư chủ trì phối hợp với Sở Tài chính tổ chức thẩm định, trình UBND tỉnh phê duyệt.

3. Tổ chức, cá nhân quyết định chủ trương đầu tư, quyết định đầu tư dự án thì quyết định điều chỉnh chủ trương đầu tư, điều chỉnh dự án đầu tư.

4. Trong vòng 15 ngày làm việc kể từ ngày cấp có thẩm quyền quyết định hoặc điều chỉnh quyết định chủ trương đầu tư, quyết định đầu tư các chương trình, dự án phải gửi các quyết định báo cáo UBND tỉnh thông qua Sở Kế hoạch và Đầu tư để tổng hợp báo cáo UBND tỉnh và theo dõi, kiểm tra quá trình thực hiện.

5. Giám đốc Sở Kế hoạch và Đầu tư chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên

quan phổ biến, hướng dẫn, theo dõi kiểm tra việc thực hiện Quy định này.

7. Trong quá trình triển khai thực hiện, trường hợp có khó khăn, vướng mắc, các cơ quan, đơn vị phản ánh kịp thời về Sở Kế hoạch và Đầu tư để tổng hợp, báo cáo UBND tỉnh xem xét, quyết định.

Điều 19. Xử lý chuyển tiếp

1. Các dự án đã được quyết định chủ trương đầu tư trước ngày quy định này có hiệu lực thì không phải làm thủ tục phê duyệt lại chủ trương đầu tư. Các công việc tiếp theo phải tuân thủ theo quy định này.

2. Các dự án đã được quyết định đầu tư theo chủ trương đầu tư được duyệt trước ngày quy định này có hiệu lực nhưng chưa triển khai thực hiện thì không phải làm thủ tục phê duyệt lại dự án đầu tư. Các công việc tiếp theo phải tuân thủ theo quy định này.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Nguyễn Đức Chính